TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:10/2022/HS-ST Ngày 27/5/2022.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Lân; Ông Lò Văn Quỳnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 13/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Tráng A N, Sinh ngày 19/6/2000 tại huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Sáng Pao, xã Xà Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Tráng A Tộng, sinh năm 1978 và con bà Giàng Thị Mỷ, sinh năm 1981.

Vợ, Con: Chưa.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2018 Tráng A Nủ bị Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2021 và tạm giam từ ngày 28/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo là ông Đinh Gia Huê trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái (Có mặt).

Bị hại: Hờ A Ph, sinh năm 2003.

Trú tại: Thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì,huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Sùng Thị L, sinh năm 2006.

2. Sùng A S, sinh năm 1990.

Đều trú tại: Thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Vắng mặt).

3. Tráng A T, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn Sáng Pao, xã Xà Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Hờ A C, sinh năm 2005.

2. Thào A C1, sinh năm 2004.

Đều trú tại: Thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Vắng mặt).

Người giám hộ:

1. Sùng A D, sinh năm 1987 người giám hộ cho Sùng Thị Ly.

2. Hờ A Ch, sinh năm 1974 người giám hộ cho Hờ A Cu.

3. Thào A Ch, sinh năm 1982 người giám hộ cho Thào A Củ.

Đều trú tại: Thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A Làng – Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/9/2021 Tráng A N, sinh năm 2000, trú tại thôn Sáng Pao, xã Xà Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, một mình đi xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, loại xe Win, BKS 21K1-428.35 từ khu nhà văn hóa thôn Đèo Ách, xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đến thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái để chơi với một bạn gái do N nhắn tin hẹn qua mạng xã hội Facebook. Khi đến thôn Tà Chơ khoảng 22 giờ, N gọi điện thoại cho bạn này nhưng không liên lạc được. N để xe mô tô của mình ở cổng thôn rồi đi bộ lên nhà Sùng Thị L, sinh năm 2006, ở thôn Tà Chơ, do trước đây có một lần đi chơi cùng bạn, N nhìn thấy L nên N thích L. N dùng chiếc kéo mang theo người để cạy chốt mở cửa vào nhà, N ngó vào buồng thấy L đang ngủ với bạn. N đi ra ngoài, L dậy đi ra đóng cửa, N bảo L ra ngoài nói chuyện, L không ra, N cầm tay L kéo ra ngoài, N đòi ôm L một cái, L không đồng ý nhưng N cứ ôm, L chống cự và cả hai người ngã xuống chỗ hai tấm ván, N đè lên người L, L dùng tay cào vào cổ N và thoát ra chạy về phía nhà hàng xóm. N sợ nên bỏ đi. L về nhà nói với bố, mẹ là Sùng A D và Vàng Thị N1 biết việc có người muốn cưỡng hiếp L. Bố, mẹ L đã nhờ người gọi điện cho chốt kiểm dịch thôn Tà Chơ xem có thanh niên nào đi qua thì giữ lại. Khi N đi đến chốt kiểm dịch, anh Sùng A S, Trưởng thôn trực tại chốt dừng xe hỏi nhưng N không nhận. Khoảng 10 phút sau L cùng bố mẹ xuống đến nơi, L xác nhận chính là người này định cưỡng hiếp L. N được mời về nhà Trưởng thôn Tà Chơ để giải quyết. Tại đây N không thừa nhận hành vi của mình. L nói quá trình ôm L đã cào vào cổ N, tiến hành kiểm tra thấy cổ của N có vết xước, thì N im lặng. Lúc không ai để ý, N chạy vào nhà bếp đạp vách để trốn, nhưng bị ngã xuống nền, N thấy có 01 con dao tông dài khoảng 35 đến 40 cm, loại dao đầu bằng, có một lưỡi sắc, N cầm lấy và dọa người nào vào

thì chém, sau đó N cầm dao chạy ra ngoài và bỏ lại xe mô tô, 01 chiếc điện thoại, 01 chiếc áo khoác và 01 chiếc kéo ở nhà Trưởng thôn. Khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 16/9/2021, N chạy đến cổng thôn Tà Chơ thì thấy có 03 thanh niên là Hờ A Ph, sinh năm 2003, Thào A C1, sinh năm 2004 và Hờ A C, sinh năm 2005 cùng trú tại thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đang sử dụng điện thoại, N đến chỗ Ph nói cho tao mượn điện thoại đồng thời dùng tay trái giật điện thoại của Ph nhưng Ph không cho và giật lại. Lúc này N dùng cả tay phải đang cầm con dao đưa về phía tay của Ph giật điện thoại, Ph bị dao cứa vào mặt trong cẳng tay phải, bị đau nên thả điện thoại ra. N lấy được điện thoại và chạy đi. Ph cùng Cu, C1 đuổi theo được khoảng 5 phút thì không đuổi nữa vì trời tối và thấy N cầm dao, nên quay về nhà Trưởng thôn trình báo sự việc. Sau khi cướp được điện thoại, N chạy theo hướng đi ra xã Thanh Lương, thị xã Nghĩa Lộ rồi lên đồi ngủ. Khi trời sáng N đi qua suối khu vực thủy điện Pá Hu, thuộc thôn Háng Giàng, xã Pá Hu thì vứt con dao xuống suối. Sau đó N đi lang thang tại khu vực giáp ranh giữa xã Pá Lau, huyện Trạm Tấu và thị xã Nghĩa Lộ. Đến ngày 25/9/2021 N gặp được bố là Tráng A Tộng, ông Tộng đưa Nủ về nhà , N đã đến Công an huyện Trạm Tấu đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại Iphon6S, còn con dao N vứt xuống suối Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐG ngày 26/10/2021 của Hội đồng định giá kết luận: Trị giá chiếc điện thoại nêu trên có giá trị 1.000.000đ (BL 82-83).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 25/TgT ngày 24/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (BL87-88).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-TT, ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố Tráng A Nủ về tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm tấu giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tráng A N phạm tội cướp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tráng A N từ 3 (Ba) năm đến 4 (Bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia định bị cáo đã thỏa thuân với bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án về trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Trong hồ sơ đã có lời khai không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, vỏ màu xanh, ốp lưng màu đen, phía sau vỏ màu xanh có dòng chữ Realme, đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô (Loại xe Win) nhãn hiệu KITAFU màu đen, BKS

21K1-428.35, đã qua sử dụng. Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại cho Hờ A Ph 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, mặt trước có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau điện thoại vỏ màu hồng, ốp nhựa màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tráng A N thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tráng A N không có tranh luận gì, bị cáo rất ân hận về việc làm sai trái của mình chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Tráng A N là ông Đinh Gia Huê cũng nhất trí về với việc đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh còn về hình phạt thì ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử;

Hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo Tráng A N ở tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã thu giữ đ- ợc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ sáng ngày 16/9/2021, tại thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, Tráng A N được mời về nhà Trưởng thôn Tà Chơ để giải quyết việc chị Sùng Thị L trình báo bị Nủ cưỡng bức để nhằm mục đích quan hệ tình dục, nhưng N không thừa nhận. Khi đang giải quyết, nhân lúc mọi người không để ý, N chạy vào nhà bếp đáp vách để chạy thoát nhưng bị ngã xuống nền, N cầm được một con dao tông gần đó dọa mọi người ai vào thì chém rồi cầm dao chạy ra ngoài. Khi chạy đến cổng thôn Tà Chơ, Nủ thấy Hờ A Ph cùng hai người bạn khác đang sử dụng điện thoại. N dùng dao cứa vào mặt trong cẳng tay phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% sức khỏe của Hờ A Ph rồi cướp điện thoại di động Iphone 6S của Ph có giá trị là

1.000.000đ. Mục đích là để soi đường chạy khỏi thôn Tà Chơ, xã Làng Nhì, huyện Tạm Tấu, sau đó N đi lang thang không về nhà. Đến ngày 25/9/2021, N đến Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu đầu thú. Xét thấy Tráng A N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức được việc dùng dao cướp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Từ những hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Đúng nh- nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể đ-ợc pháp luật bảo vệ, gây ảnh h-ởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa ph-ơng, gây hoang mang lo lắng trong việc quản lý tài sản của nhân dân, nên cần xử lý nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân người phạm tội: Tráng A N là người chưa có tiền án, tiền sự, nhưng năm 2018 Tráng A N bị Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định. Do vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; phạm tội chưa gây thiệt hại; Người bị hai có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án; Tráng A N đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn phải bị phạt tiền, nh- ng do hoàn cảnh của bị cáo là ng- ời không có tài sản, không có việc làm, sống phụ thuộc gia đình và thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên không có điều kiện để thi hành án. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án đã thỏa thuận việc bồi thường. Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với con dao mà Tráng A N lấy ở nhà Sùng A S, sau khi bỏ chạy đã vứt con dao xuống suối khu vực thủy điện Pá Hu, Cơ quan điều tra truy tìm không thu hồi được.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, vỏ màu xanh, ốp lưng màu đen, phía sau vỏ màu xanh có dòng chữ Realme, đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xám, đã

qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô (Loại xe Win) nhãn hiệu KITAFU màu đen, BKS 21K1-428.35, đã qua sử dụng. Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại cho Hờ A Ph 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, mặt trước có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau điện thoại vỏ màu hồng, ốp nhựa màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo Tráng A N được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi khác:

- Tráng A N dùng dao cướp tài sản đã gây thương tích cho Hờ A Ph, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Hờ A Ph có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với N về hành vi này. Ngày 01/4/2022 Công an huyện Trạm Tấu đã ra Quyết định số: 10/QĐ-XLHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Tráng A N về hành vi xâm hại sức khỏe người khác là đúng quy định của pháp luật.

- Hành vi Tráng A N cố tình ôm, kéo ngã và đè lên người trái ý muốn của Sùng Thị L mà L đã có đơn đề nghị Cơ quan điều tra giải quyết. Xét thấy hành vi của Tráng A N chưa đến mức coi là tội phạm, Sùng Thị L đã có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với N nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xem xét xử lý đối với N là đúng quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tráng A N phạm tội *"Cướp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tráng A N 3 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, vỏ màu xanh, ốp lưng màu đen, phía sau vỏ màu xanh có dòng chữ Realme, đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô (Loại xe Win) nhãn hiệu KITAFU màu đen, BKS 21K1-428.35, đã qua sử dụng. Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại cho Hờ A Ph 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, mặt trước có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau điện thoại vỏ màu hồng, ốp nhựa màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tráng A N thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Ng- ời có quyền lợi liên quan đến vụ án (Tráng A T) có quyền kháng cáo bản án phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án (Sùng Thị L, Sùng A S) có quyền kháng cáo bản án phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành an dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Yên Bái;*
- *VKSND tỉnhYên Bái;*
- *VKSND huyện Trạm Tấu;*
- *THA phạt tù;*
- *CCTHADS huyện Trạm Tấu;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Công an huyện Trạm Tấu;*
- *Người có QLLQĐVA*;
- *Sơ Tư pháp;Chi cục thuế;*
- *L- u HS.*

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tuấn Anh